

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phân công chuyên môn năm học 2020-2021**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC BÌNH KHÊ**

*Căn cứ Thông tư 03/VBHN-BGDĐT ngày 22 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư ban hành Điều lệ Trường Tiểu học quy định về quyền hạn nhiệm vụ của Hiệu trưởng;*

*Căn cứ thông tư 35/2006/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 23 tháng 08 năm 2006 của Bộ GD và ĐT- Bộ nội vụ hướng dẫn định mức biên chế viên chức ở các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;*

*Căn cứ thông tư 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 10 năm 2009 của Bộ GD-ĐT về việc quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông;*

*Căn cứ thông tư 15/2017/TT-BGDĐT ngày 9 tháng 6 năm 2017 của Bộ GD-ĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông ban hành kèm theo TT 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 10 năm 2009 của Bộ GD&ĐT;*

*Căn cứ vào trình độ đào tạo và năng lực chuyên môn của cán bộ giáo viên;  
Xét đề nghị của bộ phận chuyên môn Trường Tiểu học Bình Khê,*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1:** Phân công chuyên môn giảng dạy cho cán bộ, giáo viên nhà trường năm học 2020-2021 (Có danh sách kèm theo).

**Điều 2:** Các cán bộ giáo viên được hưởng mọi quyền lợi theo qui định của điều lệ trường Tiểu học và có nghĩa vụ hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn được giao.

**Điều 3:** Các ông (bà) có tên ở điều 1 căn cứ quyết định thi hành.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Lưu:VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Lê Thị Thu Hương**

**DANH SÁCH PHÂN CÔNG CHUYÊN MÔN  
NĂM HỌC 2020-2021**

(Kèm theo Quyết định số 257/QĐ-THBK ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Hiệu trưởng trường TH Bình Khê)

**1. Phân công giảng dạy:**

| STT | Họ và tên         |        | Ngày, tháng, năm sinh | Chuyên môn đào tạo | Chức vụ, nhiệm vụ                     |
|-----|-------------------|--------|-----------------------|--------------------|---------------------------------------|
| 1   | Lê Thị Thu        | Hương  | 04/09/1978            | GV Tiểu học        | HT - Dạy thay                         |
| 2   | Trần Văn          | Toán   | 23/08/1972            | GV Tiểu học        | PHT - Dạy thay                        |
| 3   | Nguyễn Thúy       | Vân    | 03/12/1987            | GV Tiểu học        | PHT - Dạy thay                        |
| 4   | Lê Thị Thanh      | Hải    | 06/07/1978            | GV Tiểu học        | TT tổ 1;<br>Chủ nhiệm lớp 1A1         |
| 5   | Nguyễn Thị        | Thúy   | 07/01/1988            | GV Tiểu học        | TP tổ 1;<br>Chủ nhiệm lớp 1A2         |
| 6   | Nguyễn Thị        | Thu    | 29/09/1987            | GV Tiểu học        | Chủ nhiệm lớp 1A3                     |
| 7   | Nguyễn Thị        | Nguyệt | 25/01/1986            | GV Tiểu học        | Chủ nhiệm lớp 1A4                     |
| 8   | Phạm Thị Diệu     | Huyền  | 22/10/1995            | GV Tiểu học        | UV BCH công đoàn<br>Chủ nhiệm lớp 1A5 |
| 9   | Nguyễn Thị Phương | Thanh  | 07/01/1989            | GV Tiểu học        | Chủ nhiệm lớp 1A6                     |
| 10  | Nguyễn Thị        | Hồng   | 30/04/1990            | GV Tiểu học        | Chủ nhiệm lớp 1A7                     |
| 11  | Nguyễn Thị        | Hương  | 30/01/1988            | GV Tiểu học        | TP tổ 2+3;<br>Chủ nhiệm lớp 2B1       |
| 12  | Trương Thị        | Trang  | 05/10/1987            | GV Tiểu học        | Chủ nhiệm lớp 2B2                     |
| 13  | Nguyễn Thị        | Mến    | 12/10/1995            | GV Tiểu học        | Chủ nhiệm lớp 2B3                     |
| 14  | Đào Thị           | Nga    | 14/08/1980            | GV Tiểu học        | Chủ nhiệm lớp 2B4                     |
| 15  | Nguyễn Quỳnh      | Ân     | 28/12/1985            | GV Tiểu học        | Chủ nhiệm lớp 2B5                     |
| 16  | Nguyễn Thị        | Hoa    | 10/08/1989            | GV Tiểu học        | Chủ nhiệm lớp 2B6                     |
| 17  | Nguyễn Thị        | Lương  | 27/04/1989            | GV Tiểu học        | Chủ nhiệm lớp 2B7                     |
| 18  | Hoàng Thị         | Huyền  | 10/10/1986            | GV Tiểu học        | UV TTND<br>Chủ nhiệm lớp 3C1          |
| 19  | Ngô Thị           | Phượng | 28/10/1978            | GV Tiểu học        | TP tổ 2+3;<br>Chủ nhiệm lớp 3C2       |
| 20  | Nguyễn Thị Hà     | Lan    | 25/12/1981            | GV Tiểu học        | Chủ nhiệm lớp 3C3                     |
| 21  | Lô Duy            | Tân    | 06/02/1966            | GV Tiểu học        | Chủ nhiệm lớp 3C4                     |
| 22  | Nguyễn Thị        | Nhung  | 11/02/1990            | GV Tiểu học        | Chủ nhiệm lớp 3C5                     |
| 23  | Đỗ Thị Phương     | Cúc    | 22/08/1985            | GV Tiểu học        | Chủ nhiệm lớp 3C6                     |
| 24  | Phạm Thị          | Duyên  | 24/11/1988            | GV Tiểu học        | Chủ nhiệm lớp 3C7                     |
| 25  | Phan Hồng         | Nhung  | 28/07/1988            | GV Tiểu học        | CTCĐ                                  |

|    |                  |        |            |              |                                            |
|----|------------------|--------|------------|--------------|--------------------------------------------|
|    |                  |        |            |              | Chủ nhiệm lớp 4D1                          |
| 26 | Đỗ Thị           | Ngọc   | 21/01/1990 | GV Tiểu học  | Chủ nhiệm lớp 4D2                          |
| 27 | Vương Thị Phương | Thảo   | 02/11/1987 | GV Tiểu học  | UV BCH công đoàn<br>Chủ nhiệm lớp 4D3      |
| 28 | Trần Thị Mai     | Hương  | 26/09/1985 | GV Tiểu học  | TT tổ 4+5;<br>Chủ nhiệm lớp 4D4            |
| 29 | Nguyễn Thị Vân   | Anh    | 18/09/1987 | GV Tiểu học  | UV TTND<br>Chủ nhiệm lớp 4D5               |
| 30 | Nguyễn Thị       | Hồng   | 20/08/1974 | GV Tiểu học  | Chủ nhiệm lớp 5E1                          |
| 31 | Nguyễn Thị       | Hương  | 09/07/1987 | GV Tiểu học  | TP tổ 4+5;<br>Chủ nhiệm lớp 5E2            |
| 32 | Huỳnh Thị Phương | Anh    | 10/04/1987 | GV Tiểu học  | TB TTND<br>Chủ nhiệm lớp 5E3               |
| 33 | Nguyễn Thị       | Nhung  | 27/02/1989 | GV Tiểu học  | Chủ nhiệm lớp 5E4                          |
| 34 | Đồng Thị Minh    | Tâm    | 20/10/1991 | GV Tiếng Anh | GV TA                                      |
| 35 | Khúc Hồng        | Lê     | 22/10/1981 | GV Tiếng Anh | GV TA                                      |
| 36 | Nguyễn Thị       | Thiểm  | 14/02/1980 | GV Tiếng Anh | GV TA                                      |
| 37 | Nguyễn Thị       | Bưởi   | 20/12/1992 | GV Tiếng Anh | GV TA                                      |
| 38 | Bùi Thị          | Liên   | 26/03/1985 | Dạy Mỹ Thuật | TPT Đội                                    |
| 39 | Trần Thị         | Thùy   | 04/11/1981 | Dạy Mỹ Thuật | Dạy MT + KT                                |
| 40 | Ngô Thị Hồng     | Lương  | 16/08/1986 | Dạy Mỹ Thuật | Dạy MT + TC                                |
| 41 | Doãn Ngọc        | Thùy   | 15/04/1986 | Âm nhạc      | Dạy Âm nhạc                                |
| 42 | Diệp Văn         | Long   | 12/02/1988 | Dạy Thể Dục  | BT chi đoàn TN<br>Dạy Thể dục              |
| 43 | Nguyễn Thị       | Ngát   | 10/08/1989 | Dạy Thể Dục  | Dạy Thể dục                                |
| 44 | Ngô Trung        | Tuyền  | 25/08/1975 | GV Tiểu học  | Dạy Thể dục                                |
| 45 | Trần Thị Minh    | Thoa   | 03/02/1988 | GV Tiểu học  | Dạy thay (Nghỉ TS đến<br>tháng 11/2020)    |
| 46 | Đỗ Thị Thu       | Hiền   | 01/11/1989 | GV Tiểu học  | Dạy thay (Nghỉ TS đến<br>tháng 11/2020)    |
| 47 | Đường Thị        | Phương | 07/08/1988 | GV Tiểu học  | Dạy thay (Nghỉ TS từ<br>9/2020 đến 3/2021) |
| 48 |                  |        |            | GV Tin học   | Dạy Tin học                                |
| 49 | Phạm Thị         | Huyền  | 12/05/1987 | GV Tin học   | Dạy Tin học                                |
| 50 | Nguyễn Thị       | Bé     | 15/03/1985 | Hành chính   | Hành chính                                 |
| 51 | Nguyễn Thị       | Phượng | 23/08/1976 | Hành chính   | TT tổ VP; Thiết bị thư<br>viện; thủ quỹ    |
| 52 | Lê Thị Thanh     | Huyền  | 05/06/1982 | Kế toán      | Kế toán                                    |

(Danh sách gồm 52 người).

## **2. Phân công nhiệm vụ BGH:**

### **2.1. Bà Lê Thị Thu Hương- Hiệu trưởng: Phụ trách chung các hoạt động của nhà trường và phụ trách trực tiếp một số nhiệm vụ sau:**

- Chịu trách nhiệm trước cấp trên về công tác giáo dục trong nhà trường;
- Phụ trách công tác tổ chức; công tác thi đua; công tác tài chính; công tác bảo vệ; công tác giáo dục đạo đức học sinh, công tác chủ nhiệm lớp; công tác giáo dục tư tưởng chính trị cho CB, GV, NV và học sinh; công tác kiểm tra nội bộ; công tác xã hội hóa giáo dục; xây dựng và phát triển đội ngũ; việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; xây dựng trường chuẩn quốc gia;
- Trực tiếp chỉ đạo công tác cải cách hành chính, công tác tiếp công dân.
- Duyệt kế hoạch chuyên môn, kế hoạch năm học, kế hoạch tháng của tổ văn phòng, kế hoạch thiết bị, thư viện, y tế, Đội;
- Phụ trách điểm trường chính; phụ trách tổ chuyên môn khối 2+3 và tổ văn phòng.
- Tham gia giảng dạy 2 tiết/tuần.

### **2.2. Bà Nguyễn Thúy Vân - Phó Hiệu trưởng**

- Giải quyết các công việc của trường khi Hiệu trưởng ủy quyền;
- Phụ trách: Hoạt động dạy - học, Công tác phổ cập GD, cơ sở vật chất, tổ chuyên môn khối 1, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, công tác từ thiện nhân đạo, công tác hỗ trợ trẻ em gái; công tác văn nghệ, các hoạt động phong trào thi đua khi các cấp tổ chức phát động; Phòng học Trải nghiệm, PHTM, Khuyết tật; CNTT.
- Dạy bình quân 4 tiết/tuần.
- Phụ trách điểm trường Đông Sơn.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Hiệu trưởng phân công.
- Cùng Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước cấp trên về những vấn đề có liên quan.

### **2.3. Ông Trần Văn Toán - Phó Hiệu trưởng**

- Giải quyết các công việc của trường khi Hiệu trưởng ủy quyền;
- Phụ trách: Hoạt động dạy - học, Công tác lao động vệ sinh, tổ chuyên môn khối 4-5, công tác học sinh, công tác giáo dục Pháp luật, công tác y tế, công tác Đội và Sao nhi đồng, công tác thư viện, thiết bị, công tác Thể dục thể thao, công tác phòng cháy, chữa cháy, công tác “Trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích”, “Trường học an toàn về an ninh trật tự”, các hoạt động phong trào thi đua khi các cấp tổ chức phát động. Phòng tin, Tiếng Anh,
- Dạy bình quân 4 tiết/tuần.
- Phụ trách điểm trường Ninh Bình.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Hiệu trưởng phân công.
- Cùng Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước cấp trên về những vấn đề có liên quan.

### **3. Bà Bùi Thị Liên - Tổng phụ trách Đội:**

- Thực hiện các nhiệm vụ của Tổng phụ trách Đội theo quy định tại Thông tư số 27/2017/TT-BGD&ĐT ngày 08/11/2017 của Bộ GD&ĐT về quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn và cử giáo viên làm tổng phụ trách Đội trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

- Xây dựng biểu điểm thi đua cho Liên đội, báo cáo và sơ kết, tổng kết công tác Đội theo đúng quy định;

- Chỉ đạo các hoạt động của Đội Cờ đỏ trường;
- Dạy 02 tiết/tuần;
- Kiêm nhiệm thư kí hội đồng
- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được phân công.

### **4. Phân công nhiệm vụ nhân viên:**

#### **4.1. Bà Nguyễn Thị Phượng – Hành chính:**

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch tổ văn phòng; theo dõi, đôn đốc các hoạt động của nhân viên tổ văn phòng.

- Thực hiện nhiệm vụ công tác Thiết bị - Thư viện
- Kiêm nhiệm công tác thủ quỹ
- Chuẩn bị văn bản, cơ sở vật chất phục vụ cho các cuộc họp, hội nghị của nhà trường.
- Quản lý nhà kho;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được phân công.

#### **4.2. Bà Nguyễn Thị Bé- Hành chính**

- Phụ trách công tác văn thư - Hành chính.
- Phụ trách công tác Y tế trường học.
- Quản lý, cập nhật, đôn đốc xử lý công văn đi, đến; soạn thảo văn bản cho Hiệu trưởng; Lưu trữ hồ sơ nhà trường theo đúng quy định văn thư lưu trữ.
- Chuẩn bị văn bản, cơ sở vật chất phục vụ cho các cuộc họp, hội nghị của nhà trường.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được phân công.

#### **4.3. Bà Lê Thị Thanh Huyền - Nhân viên Kế toán kiêm nhiệm:**

- Tham mưu cho Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch thu - chi ngân sách, các khoản thu khác do nhà trường quản lý đúng quy định, quyết toán kịp thời các khoản thu - chi của nhà trường theo đúng Luật Ngân sách;

- Giúp Hiệu trưởng rà soát chứng từ thu – chi, thanh toán các hồ sơ chi hợp lệ theo quy định đảm bảo đúng, đủ, kịp thời;

- Thanh toán lương và các khoản liên quan đến lương, các loại bảo hiểm của cán bộ, giáo viên, nhân viên; các chế độ, chính sách liên quan đến tài chính cho cán bộ giáo viên, nhân viên kịp thời, đúng quy định.

- Theo dõi, cập nhật tài sản của nhà trường theo quy định quản lý tài sản của nhà nước.

- Quản lý hồ sơ viên chức

**HIỆU TRƯỞNG**

**Lê Thị Thu Hương**